

HUST

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

ONE LOVE. ONE FUTURE.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
BÁCH KHOA HÀ NỘI
HANOI UNIVERSITY
OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

HƯỚNG DẪN VIẾT ĐỒ ÁN BẰNG LATEX

TS. Trần Hải Anh
TS. Trịnh Văn Chiến

ONE LOVE. ONE FUTURE.

NỘI DUNG

1. So sánh Microsoft Word và LaTeX
2. Cách thức sử dụng Overleaf
3. Chuẩn bị trang bìa
4. Viết nội dung từng chương
 - a. Cách tạo và viết nội dung một chương
 - b. Cách chèn ảnh
 - c. Cách tạo bảng
 - d. Cách viết phương trình, công thức toán học
 - e. Cách đánh dấu và đánh số
5. Hướng dẫn làm và tham chiếu đến tài liệu tham khảo

1. So sánh MS Word và LaTeX

ONE LOVE. ONE FUTURE.

- Chuẩn hóa hình thức và nội dung quyển đồ án:
 - Thống nhất mẫu chuẩn (template) theo 2 định hướng:
 - Nghiên cứu, và
 - Ứng dụng.
 - Thống nhất soạn thảo quyển đồ án sử dụng Latex.
 - Nhằm giải quyết các vấn đề chuẩn hóa của một báo cáo khoa học:
 - Khuôn dạng, hình thức;
 - Trích dẫn khoa học.
 - Latex hiện tại rất dễ sử dụng thông qua:
 - Công cụ trực tuyến Overleaf; và
 - Sự tận tâm của các thầy cô và các bạn sinh viên trong tư vấn và hỗ trợ.

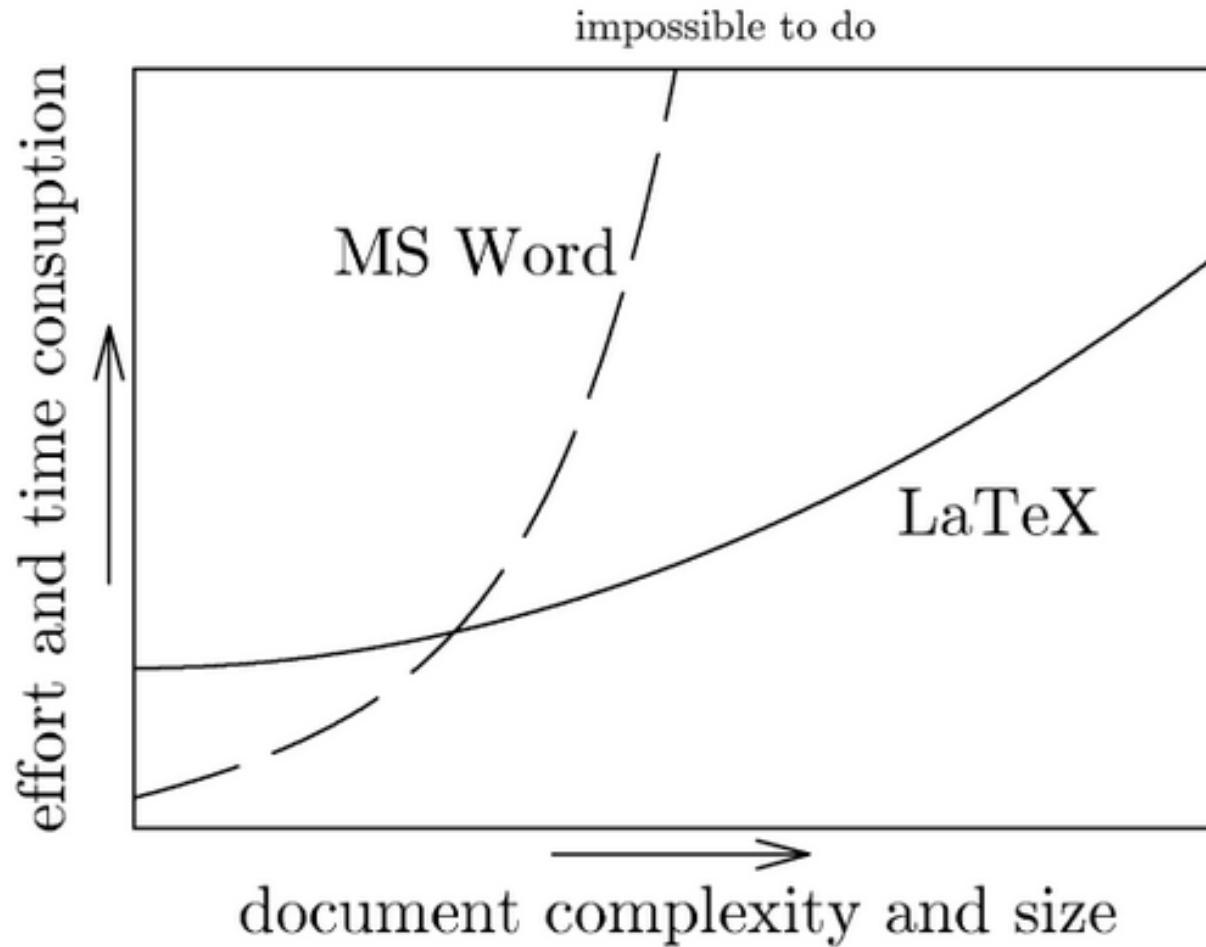
LATEX KHÔNG KHÓ!!!



Microsoft Word và LaTeX (1)

MS Word	LaTeX
Hầu hết cần định dạng thủ công cho từng phần văn bản	Nội dung được biên tập tự động theo cấu trúc được khai báo trước
Định dạng heading, môi trường danh sách, đánh số, tạo mục lục tự động mất nhiều thời gian	Sử dụng 1 khai báo chuẩn và sử dụng được cho nhiều file
Chia sẻ dữ liệu giữa các máy tính, các phiên bản khác nhau không ổn định, ví dụ lỗi font	Dữ liệu được lưu dạng text nên có thể chia sẻ dễ dàng, không thay đổi định dạng
Gặp lỗi trình bày như các khoảng trắng	LaTeX tự động căn chỉnh
Đánh số và tham chiếu công thức, hình ảnh, bảng biểu, ví dụ, định lý, chương mục, tự động khó thực hiện và quản lý	Các công thức, hình ảnh, bảng biểu, môi trường ví dụ, định lý, chương mục, được tự động, có thể gán nhãn, truy xuất và quản lý dễ dàng

Microsoft Word và LaTeX (2)



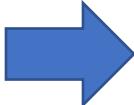
Nguồn: <http://www.giorgiobendoni.com/latex/>

2. Cách thức sử dụng Overleaf

ONE LOVE. ONE FUTURE.

OVERLEAF LÀ GÌ?

- Công cụ soạn thảo và biên dịch latex online
- Thuận tiện:
 - không cài đặt
 - cộng tác thời gian thực
 - rất nhiều template sẵn
 - ...



GIAO DIỆN

The screenshot shows the Overleaf LaTeX editor interface. The left sidebar displays a file tree with various files like 'Tom_tat_noi_dung.tex', 'Danh_muc_viet_tat.tex', etc., and sections like 'Hinhve' and 'File outline'. The main workspace shows the LaTeX code for a document named 'SolCT_Do_an_tot_nghiep_Ung_dung'. The code includes commands for renewing bibliography, appendix, and chapter styles, and defining a custom chapter command 'mychap'. The right side of the screen shows the rendered document's title page, which includes the university name 'TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI', the title 'ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP', author information ('NGUYỄN VĂN A', 'nguyenvanabc@sis.hust.edu.vn'), program details ('Ngành Công nghệ thông tin và truyền thông', 'Chuyên ngành Hệ thống thông tin'), and a signature section.

SolCT_Do_an_tot_nghiep_Ung_dung

Source Rich Text

303 \renewcommand{\bibname}{TÀI LIỆU THAM KHẢO}
304 \printbibliography
305 \appendixpage
306 \appendix
307 \addappheadtotoc
308
309 % \chapter*[PHỤ LỤC] %kết luận và hướng phát triển}
310 % \renewcommand{\thechapter}{\Alph{chapter}}
311 \%mainmatter
312
313 \newcommand{\mychap}[%
314 \titleformat{\chapter}[display]
315 {\normalfont \Huge \bfseries}{}{0pt}
316 { ch:\thechapter\ ##1}%
317 }
318
319 \chapter{Hướng dẫn viết đồ án tốt nghiệp}
320 \subfile{chuong/Phu_luc_A}
321 \newpage
322 \chapter{Đặc tả use case}
323 \subfile{chuong/Phu_luc_B}
324 \end{document}

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Công nghệ thực tế ảo và ứng dụng

NGUYỄN VĂN A
nguyenvanabc@sis.hust.edu.vn

Ngành Công nghệ thông tin và truyền thông
Chuyên ngành Hệ thống thông tin

Giảng viên hướng dẫn: PGS. TS. Phạm Văn ABC

Chữ kí GVHD

Khoa: Kỹ thuật máy tính

Trường: Công nghệ thông tin và Truyền thông

HÀ NỘI, 06/2022

ĐĂNG KÝ VÀ ĐĂNG NHẬP

Log in to Overleaf

anhth@soict.hust.edu.vn

••••••••••

[Log in with your email](#)

or

[!\[\]\(f18696f56461002b15ff8f4095268eb5_img.jpg\) Log in with IEEE](#)

[!\[\]\(eac3fb6f089aa59fdd41776073229eda_img.jpg\) Log in with Google](#)

[!\[\]\(0f0c62d55020dc1b0016c18e94e42c23_img.jpg\) Log in with Twitter](#)

[!\[\]\(76a37edb433611b6f654c3f5fa0e6b48_img.jpg\) Log in with ORCID](#)

or

[Log in through your institution](#)

First time here as a ShareLaTeX user?

You can now log in to your ShareLaTeX account through Overleaf. [Find out more.](#)

[Don't have an account? Register](#)

[Forgot your password?](#)

This site is protected by reCAPTCHA and the Google [Privacy Policy](#) and [Terms of Service](#) apply.



COPY PROJECT TỪ TEMPLATE MẪU

- Template nghiên cứu:

<https://www.overleaf.com/read/xtwzcxqbgyyj>

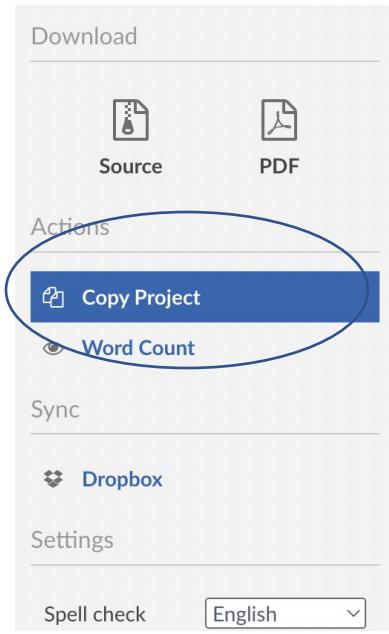
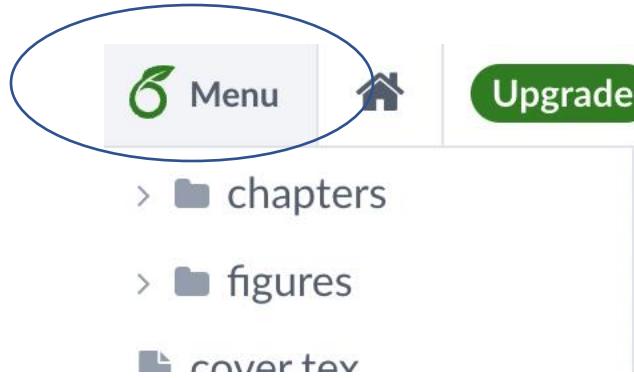
- Template ứng dụng:

<https://www.overleaf.com/read/vwyvykhjhzmx>

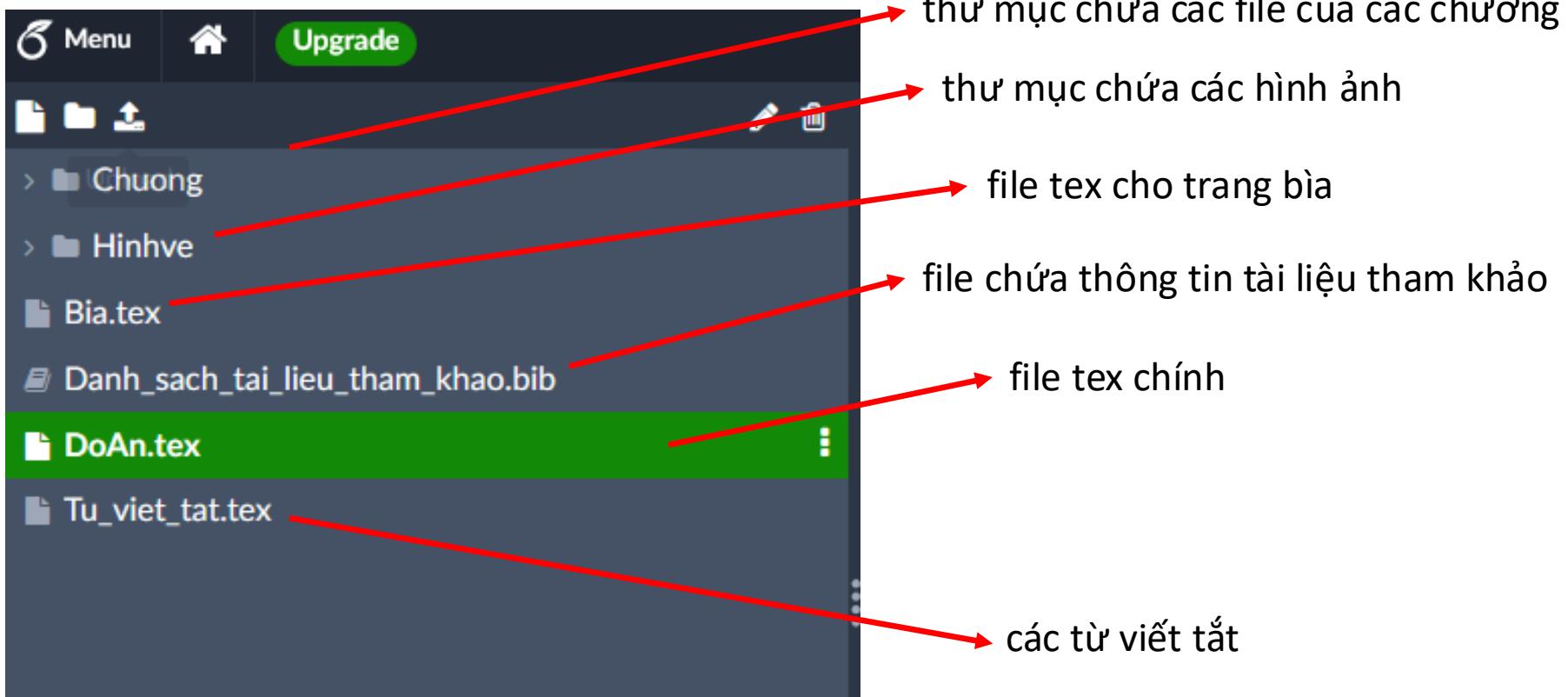


COPY PROJECT TỪ TEMPLATE MẪU (2)

- Chọn Menu → Copy Project



FILE & FOLDER TRONG TEMPLATE



3. Chuẩn bị trang bìa

4. Viết nội dung từng chương

ONE LOVE. ONE FUTURE.

THƯ MỤC Chuong

The screenshot shows a LaTeX editor interface with the following details:

- File Explorer:** On the left, a tree view of files under the 'Chuong' folder. Files include:
 - 0_1_Loi_cam_ket.tex
 - 0_2_Loi_cam_on.tex
 - 0_3_Tom_tat_noi_dung.tex
 - 0_4_Tom_tat_noi_dung_English.tex
 - 0_5_Danh_muc_viet_tat.tex
 - 0_6_Thuat_ngu.tex
 - 1_Gioi_thieu.tex
 - 2_Khao_sat.tex
 - 3_Cong_nghe.tex
 - 4_Ket_qua_thuc_nghiem.tex
 - 5_Giai_phap_dong_gop.tex
 - 6_Ket_luan.tex
 - 7_Luu_y tai_lieu_tham_khao.tex
 - Phu_luc_A.tex
 - Phu_luc_B.tex
- Toolbar:** Top left includes 'Menu', 'Home', 'Upgrade' button, and icons for file operations.
- Tab Bar:** Top right shows the document title: 'SolCT_Do_an_tot_nghiep_Ung_dung' and tabs for 'Source' (selected), 'Rich Text', and 'Ω'.
- Code View:** The main area displays the LaTeX source code with syntax highlighting:

```
1 \documentclass[DoAn.tex]{subfiles}
2 \newcommand{\underwrite}[3][]{%
3   \underwrite[<thickness>]{<numerator>}{<denominator>}%
4   \genfrac{}{}{#1}{}{\textstyle #2}{\scriptstyle #3}%
5 }
6 \begin{document}
7 \begin{titlepage}
8 \thispagestyle{empty}%
9 % \setlength{\fboxsep}{3pt}%
10 % \fbox{}%
11 \begin{center}
```

VÍ DỤ: Chương 1

The screenshot shows the Overleaf LaTeX editor interface. On the left, a sidebar lists files in the project folder 'Chuong'. The file '1_Gioi_thieu.tex' is selected and highlighted with a green bar at the bottom, and its name is circled in red. The main workspace displays the LaTeX code for Chapter 1. The 'Source' tab is active, showing the following code:

```
\documentclass{../DoAn.tex}{subfiles}
\begin{document}
Lưu ý: \textbf{Trước khi viết ĐATN, sinh viên cần đọc kỹ hướng dẫn và quy định chi tiết về cách viết ĐATN trong Phụ lục A. Sinh viên tuân theo mẫu tài liệu này để viết báo cáo đồ án tốt nghiệp, vì tài liệu này đã được cẩn chỉnh, chỉnh sửa theo đúng chuẩn báo cáo kỹ thuật đồ án tốt nghiệp (ISO 7144:1986). Sinh viên viết trực tiếp vào file này, chỉ chỉnh sửa nội dung, và không viết trên file mới.}
\textbf{Khi đóng quyền ĐATN}, sinh viên cần lưu ý tuân thủ hướng dẫn ở phụ lục A.9
\textbf{SV cần đặc biệt lưu ý cách hành văn}. Mỗi đoạn văn không được quá dài và cần có ý từ rõ ràng, bao gồm duy nhất một ý chính và các ý phân tích hỗ trợ để làm rõ hơn ý chính. Các câu văn trong đoạn phải đầy đủ chủ ngữ vị ngữ, cùng hướng dẫn chủ đề chung. Câu sau phải liên kết với câu trước, đoạn sau liên kết với đoạn trước. Trong văn phong khoa học, sinh viên không được dùng từ trong văn nói, không dùng các từ phóng đại, thái quá, các từ thiếu khách quan, thiên về cảm xúc, về quan điểm cá nhân như "tuyệt vời", "cực hay", "cực kỳ hữu ích", v.v. Các câu văn cần được tối ưu hóa, đảm bảo rất khó để thể hiện hoặc bớt đi dù chỉ một tí. Cách diễn đạt cần ngắn gọn, súc tích, không dài dòng.
```

On the right, the rendered output of the LaTeX code is shown, displaying the chapter title 'CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI' and the detailed note about writing requirements.



CHÈN ẢNH VÀ TRÍCH DẪN ẢNH (1)

- Gói **graphicx** trợ giúp chèn ảnh → đưa vào trong file main.tex và cung cấp hai câu lệnh mới để chèn ảnh

```
\documentclass{article}

\usepackage{graphicx}
\graphicspath{ {figures/} }

\begin{document}

\begin{figure}
\includegraphics[width=\linewidth]{soict.jpg}
\caption{School of Information and Communication Technology.}
\label{fig:soict}
\end{figure}

Figure \ref{fig:soict} shows a picture of School of Information and Communication Technology.

\end{document}
```

Thư mục chứa ảnh

Bấm để thêm nội dung

Lệnh chèn ảnh



Figure 1: School of Information and Communication Technology.

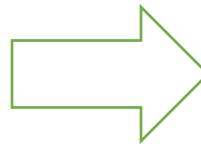
Figure 1 shows a picture of School of Information and Communication Technology.

- Tìm hiểu sâu hơn về cách chèn ảnh trong Latex tại
https://www.overleaf.com/learn/latex/Inserting_Images

CHÈN BẢNG VÀ TRÍCH DẪN BẢNG (1)

- Tạo bảng đơn giản trong Latex

```
\begin{center}
\begin{tabular}{ c c c }
cell1 & cell2 & cell3 \\
cell4 & cell5 & cell6 \\
cell7 & cell8 & cell9
\end{tabular}
\end{center}
```



cell1	cell2	cell3
cell4	cell5	cell6
cell7	cell8	cell9

- Lệnh `\begin{tabular}` → phương thức tạo bảng
- { c c c } → Khai báo thuộc tính cho bảng: Bảng bao gồm 3 cột và nội dung ở mỗi cột sẽ được căn giữa
- Có thể sử dụng tham số “r” → căn phải hoặc “l” → căn trái cho nội dung từng cột
- Lệnh “\” → Chuyển đến hàng tiếp theo

CHÈN BẢNG VÀ TRÍCH DẪN BẢNG (2)

- Thêm viền (borders) cho bảng để trực quan hơn

```
\begin{center}
\begin{tabular}{||c c c c||}
\hline
Col1 & Col2 & Col3 & Col4 \\ [0.5ex]
\hline\hline
1 & 6 & 87837 & 787 \\
\hline
2 & 7 & 78 & 5415 \\
\hline
3 & 545 & 778 & 7507 \\
\hline
4 & 545 & 18744 & 7560 \\
\hline
5 & 88 & 788 & 6344 \\ [1ex]
\hline
\end{tabular}
\end{center}
```



Col1	Col2	Col2	Col3
1	6	87837	787
2	7	78	5415
3	545	778	7507
4	545	18744	7560
5	88	788	6344

- `{||c c c c||}` → Câu lệnh này khai báo bảng bao gồm 4 cột; phần đầu và cuối của bảng sẽ xuất hiện hai viền dọc
- `\hline` → tạo viền ngang giữa các hàng trong bảng

CHÈN BẢNG VÀ TRÍCH DẪN BẢNG (3)

- Chú thích, gán nhãn và tham chiếu cho bảng tương tự như trong ví dụ chèn ảnh.

```
Table \ref{table:data} is an example of referenced \LaTeX{} elements.

\begin{table}[h!]
\centering
\begin{tabular}{||c c c c||}
\hline
Col1 & Col2 & Col3 & Col4 \\ \hline
1 & 6 & 87837 & 787 \\
2 & 7 & 78 & 5415 \\
3 & 545 & 778 & 7507 \\
4 & 545 & 18744 & 7560 \\
5 & 88 & 788 & 6344 \\ \hline
\end{tabular}
\caption{Table to test captions and labels}
\label{table:data}
\end{table}
```



Table 1 is an example of referenced L^AT_EX elements.

Col1	Col2	Col2	Col3
1	6	87837	787
2	7	78	5415
3	545	778	7507
4	545	18744	7560
5	88	788	6344

Table 1: Table to test captions and labels

- Tạo bảng trong Latex khá phức tạp và mất thời gian → có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ tạo bảng, ví dụ: <https://www.tablesgenerator.com/>
- Có thể tìm hiểu sâu hơn tạo bảng tại: <https://www.overleaf.com/learn/latex/Tables>

CHÈN BẢNG VÀ TRÍCH DẪN BẢNG (3)

- Chú thích, gán nhãn và tham chiếu cho bảng tương tự như trong ví dụ chèn ảnh.

```
Table \ref{table:data} is an example of referenced \LaTeX{} elements.

\begin{table}[h!]
\centering
\begin{tabular}{||c c c c||}
\hline
Col1 & Col2 & Col3 & Col4 \\
\hline
1 & 6 & 87837 & 787 \\
2 & 7 & 78 & 5415 \\
3 & 545 & 778 & 7507 \\
4 & 545 & 18744 & 7560 \\
5 & 88 & 788 & 6344 \\
\hline
\end{tabular}
\caption{Table to test captions and labels}
\label{table:data}
\end{table}
```

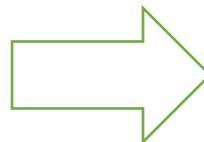


Table 1 is an example of referenced L^AT_EX elements.

Col1	Col2	Col2	Col3
1	6	87837	787
2	7	78	5415
3	545	778	7507
4	545	18744	7560
5	88	788	6344

Table 1: Table to test captions and labels

- Có thể tìm hiểu sâu hơn tạo bảng tại: <https://www.overleaf.com/learn/latex/Tables>

CHÈN BẢNG VÀ TRÍCH DẪN BẢNG (4)

- Tạo bảng trong Latex khá phức tạp và mất thời gian → có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ tạo bảng, ví dụ: <https://www.tablesgenerator.com/>

PHƯƠNG TRÌNH/CÔNG THỨC TOÁN HỌC(1)

- Các gói amsmath, amssymb, amsfonts hỗ trợ viết phương trình/công thức toán học → được bổ sung sẵn ở phần đầu của file main.tex
- Trình bày phương trình toán học qua hai hình thức: hiển thị nội dòng (inline mode) và hiển thị riêng ra dòng mới (display mode)
- Hiển thị nội dòng → sử dụng để viết công thức là một phần của văn bản
 - Sử dụng một trong các cách khai báo sau: `\(... \)`, `$... $` hoặc `\begin{math} ... \end{math}`

In physics, the mass-energy equivalence is stated by the equation $E=mc^2$, discovered in 1905 by Albert Einstein.



In physics, the mass-energy equivalence is stated by the equation $E = mc^2$, discovered in 1905 by Albert Einstein.

PHƯƠNG TRÌNH/CÔNG THỨC TOÁN HỌC(2)

- Hiển thị riêng ra dòng mới: được sử dụng để viết các công thức toán học trên các dòng riêng biệt
 - Sử dụng một trong các cách khai báo sau: `\[... \]`, `\begin{displaymath} ... \end{displaymath}` hoặc `\begin{equation} ... \end{equation}`
 - Display mode có hai loại: numbered và unnumbered

The mass-energy equivalence is described by the famous equation
`\[E=mc^2 \]`
discovered in 1905 by Albert Einstein.
In natural units ($c = 1$), the formula expresses the identity
`\begin{equation}`
 $E=m$
`\end{equation}`



The mass-energy equivalence is described by the famous equation

$$E = mc^2$$

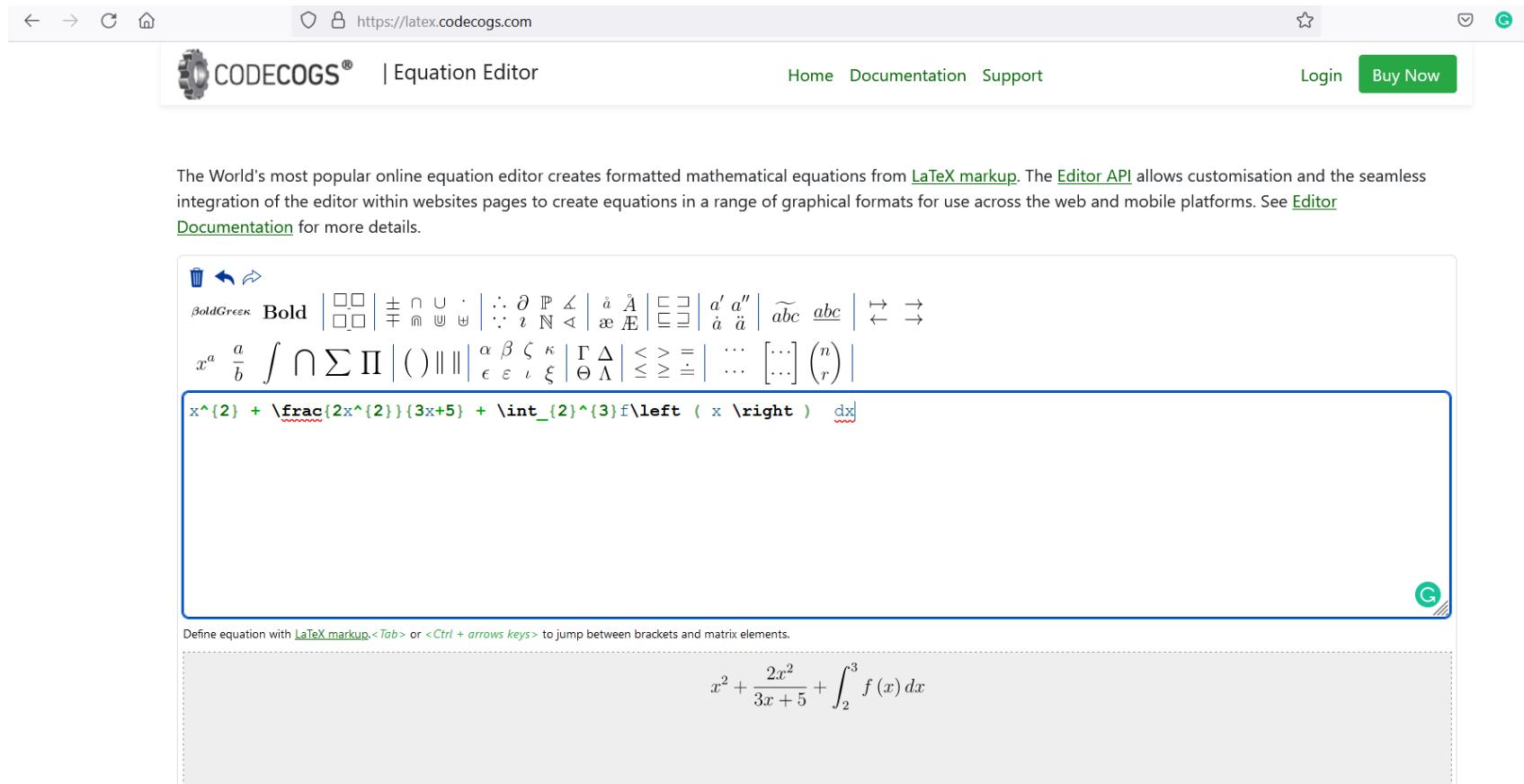
discovered in 1905 by Albert Einstein. In natural units ($c = 1$), the formula expresses the identity

$$E = m \quad (1)$$

- Có thể tìm hiểu sâu hơn về cách viết phương trình/công thức toán học tại
https://www.overleaf.com/learn/latex/Mathematical_expressions

PHƯƠNG TRÌNH/CÔNG THỨC TOÁN HỌC(3)

- Một số công cụ hỗ trợ viết công thức toán học ví dụ:
<https://latex.codecogs.com/>



The screenshot shows the LaTeX.codecogs.com website, which is an online equation editor. The top navigation bar includes links for Home, Documentation, Support, Login, and Buy Now. Below the navigation is a toolbar with icons for trash, back, forward, and other editing functions. A large keyboard-style grid of mathematical symbols is displayed, including Greek letters, operators, and various mathematical functions. In the main workspace, a LaTeX code snippet is shown:

```
x^2 + \frac{2x^2}{3x+5} + \int_2^3 f(x) dx
```

Below the workspace, a note says: "Define equation with [LaTeX markup](#), <Tab> or <Ctrl + arrows keys> to jump between brackets and matrix elements." A rendered preview of the equation is shown:

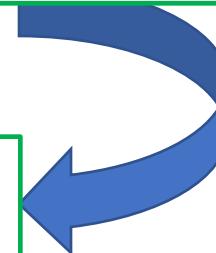
$$x^2 + \frac{2x^2}{3x+5} + \int_2^3 f(x) dx$$

ĐÁNH DẤU VÀ ĐÁNH SỐ (1)

- Đánh dấu (bullet) là kiểu liệt kê không có thứ tự trong LaTeX
 - Sử dụng một trong các cách khai báo sau `\begin{itemize} ... \end{itemize}`
 - Sau mỗi lệnh `\item` là một nội dung

```
\begin{itemize}
    \item List entries start with the \verb|\item| command.
    \item Individual entries are indicated with a black dot, a so-called bullet.
    \item The text in the entries may be of any length.
\end{itemize}
```

- List entries start with the `\item` command.
- Individual entries are indicated with a black dot, a so-called bullet.
- The text in the entries may be of any length.

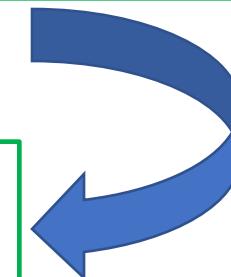


Đánh dấu và đánh số (2)

- Đánh số (numbering) là kiểu liệt kê có thứ tự trong LaTeX
 - Sử dụng một trong các cách khai báo sau `\begin{enumerate} ... \end{enumerate}`
 - Sau mỗi lệnh `\item` là một nội dung

```
\begin{enumerate}
    \item Items are numbered automatically.
    \item The numbers start at 1 with each use of the \texttt{enumerate} environment.
    \item Another entry in the list
\end{enumerate}
```

- Items are numbered automatically.
- The numbers start at 1 with each use of the `enumerate` environment.
- Another entry in the list



- Các kiểu liệt kê khác có thể tham khảo tại
<https://www.overleaf.com/learn/latex/Lists>

6. Hướng dẫn làm và tham chiếu tài liệu tham khảo

TÀI LIỆU THAM KHẢO (1)

- Bổ sung thông tin của tài liệu đó vào file references.bib
- Lệnh \cite{ID} → tham chiếu đến tài liệu đó trong nội dung báo cáo với ID là ID của tài liệu được bổ sung tương ứng trong file references.bib
- Ví dụ một bibtex như sau

```
@article{harris2009cloud,  
    title={Cloud Computing-an overview},  
    author={Harris, Torry},  
    journal={Whitepaper, Torry Harris Bussiness Solutins (January 2010)},  
    year={2009},  
    url={https://www.torryharris.com/downloads/Cloud-Computing-Overview.pdf}  
}
```

→ xâu harris2009cloud là ID dùng để tham chiếu

Sinh viên không được đưa tài liệu không được kiểm chứng, các trang Wikipedia, hoặc các trang web thông thường làm tài liệu tham khảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO (2)

- Có nhiều cách để lấy bibTeX file, ví dụ sử dụng google scholar:

Bước 1: Truy cập vào trang web: <https://scholar.google.com/>

Bước 2: Gõ tên tài liệu tham khảo vào ô tìm kiếm

Bước 3: Chọn “cite”, sau đó chọn BibTeX

Google Scholar search results for 'Joint power allocation and user association optimization for massive MIMO systems'. The first result is selected. A red circle highlights the 'Cite' button. Another red circle highlights the 'BibTeX' link at the bottom of the citation panel.

```
@article{van2016joint,
  title={Joint power allocation and user association optimization for massive MIMO systems},
  author={Van Chien, Trinh and Björnson, Emil and Larsson, Erik G},
  journal={IEEE Transactions on Wireless Communications},
  volume={15},
  number={9},
  pages={6384--6399},
  year={2016},
  publisher={IEEE}
}
```

TÀI LIỆU THAM KHẢO (3)

- Có 5 loại tài liệu tham khảo mà sinh viên phải tuân thủ đúng quy định về cách thức liệt kê thông tin

<Bài báo đăng trên tạp chí khoa học: Tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, volume, từ trang đến trang (nếu có), nhà xuất bản, năm xuất bản >

[1] E. H. Hovy, "Automated discourse generation using discourse structure relations," *Artificial intelligence*, vol. 63, no. 1-2, pp. 341–385, 1993

```
@article{hovy1993automated,  
    title={Automated discourse generation using discourse structure relations},  
    author={Hovy, Eduard H},  
    journal={Artificial intelligence},  
    volume={63},  
    number={1-2},  
    pages={341--385},  
    year={1993},  
    publisher={Elsevier}  
}
```



TÀI LIỆU THAM KHẢO (4)

- Tài liệu là sách

<Sách: Tên tác giả, tên sách, volume (nếu có), lần tái bản (nếu có), nhà xuất bản, năm xuất bản>

[2] L. L. Peterson and B. S. Davie, *Computer networks: a systems approach.* Elsevier, 2007.

```
@book{peterson2007computer,  
    title={Computer networks: a systems approach},  
    author={Peterson, Larry L and Davie, Bruce S},  
    year={2007},  
    publisher={Elsevier}  
}
```





TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TÀI LIỆU THAM KHẢO (5)

- Tài liệu là báo cáo hội nghị khoa học

<Tập san Báo cáo Hội nghị Khoa học: Tên tác giả, tên báo cáo, tên hội nghị, ngày (nếu có), địa điểm hội nghị, năm xuất bản>

[4] M. Poesio and B. Di Eugenio, "Discourse structure and anaphoric accessibility," in *ESSLLI workshop on information structure, discourse structure and discourse semantics*, Copenhagen, Denmark, 2001, pp. 129–143.



```
@inproceedings{poesio2001discourse,  
  title={Discourse structure and anaphoric accessibility},  
  author={Poesio, Massimo and Di Eugenio, Barbara},  
  booktitle={ESSLLI workshop on information structure, discourse structure and discourse semantics, Copenhagen, Denmark},  
  pages={129--143},  
  year={2001}  
}
```

TÀI LIỆU THAM KHẢO (6)

- Đồ án tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ, tiến sĩ

<Đồ án tốt nghiệp, Luận văn Thạc sĩ, Tiến sĩ: Tên tác giả, tên đồ án/luận văn, loại đồ án/luận văn, tên trường, địa điểm, năm xuất bản>

[5] A. Knott, "A data-driven methodology for motivating a set of coherence relations," Ph.D. dissertation, The University of Edinburgh, UK, 1996.

```
@phdthesis{knott1996data,
  author  = {Knott, Alistair},
  title   = {A data-driven methodology for motivating a set
of coherence relations},
  school  = {The University of Edinburgh, {UK}},
  year    = {1996}
}
```



TÀI LIỆU THAM KHẢO (7)

- Tài liệu tham khảo từ Internet

<Tài liệu tham khảo từ Internet: Tên tác giả (nếu có), tựa đề, cơ quan (nếu có), địa chỉ trang web, thời gian lần cuối truy cập trang web>

[7] Princeton University, *Wordnet*. [Online]. Available: <http://www.cogsci.princeton.edu/~wn/index.shtml> (visited on 09/30/2010).

```
@misc{LectureA,  
author = {{Princeton University}},  
title = {wordNet},  
urldate = {2010-09-30},  
url = {http://www.cogsci.princeton.edu/~wn/index.shtml}  
}
```



A large, semi-transparent watermark of the HUST logo is positioned at the bottom of the slide. The logo consists of the letters "HUST" in a bold, white, sans-serif font, with a red gear icon integrated into the letter "U".

HUST

THANK YOU !